

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 5730 : 2008

Xuất bản lần 2

SƠN ALKYD – YÊU CẦU KỸ THUẬT CHUNG

Alkyd paint – General specifications

HÀ NỘI - 2008

Lời nói đầu

TCVN 5730 : 2008 thay thế cho TCVN 5730 : 1993.

TCVN 5730 : 2008 do Tiểu Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia
TCVN/TC35/SC9 *Sơn và vecni – Phương pháp thử biến soạn,*
Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị,
Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Sơn alkyd – Yêu cầu kỹ thuật chung

Alkyd paint – General specifications

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các loại sơn phủ gốc alkyd biến tính dầu tháo mộc khô tự nhiên. Sơn alkyd là hỗn hợp gồm bột màu phân tán trong nhựa alkyd biến tính dầu tháo mộc, dung môi hữu cơ và các phụ gia.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau đây là rất cần thiết khi áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng bản mới nhất, bao gồm cả các bản sửa đổi (nếu có).

TCVN 2090 : 2007 (ISO 15528 : 2000) Sơn, vecni và nguyên liệu cho sơn và vecni – Lấy mẫu.

TCVN 2091 : 2008 (ISO 1524 : 2000) Sơn, vecni và mực in – Xác định độ nghiền mịn.

TCVN 2092 : 2008 (ISO 2431 : 1993) Sơn và vecni – Xác định thời gian chảy bằng phễu chảy.

TCVN 2093 : 1993 Sơn – Phương pháp xác định chất rắn và chất tạo màng.

TCVN 2095 : 1993 Sơn – Phương pháp xác định độ phủ.

TCVN 2096 : 1993 Sơn – Phương pháp xác định thời gian khô và độ khô.

TCVN 2097 : 1993 Sơn – Phương pháp xác định độ bám dính của màng.

TCVN 2098 : 2007 (ISO 1522 : 2006) Sơn và vecni – Phép thử dao động tắt dần của con lắc.

TCVN 2099 : 2007 (ISO 1519 : 2002) Sơn và vecni – Phép thử uốn (trục hình trụ).

TCVN 2100-2 : 2007 (ISO 6272-2 : 2002) Sơn và vecni – Phép thử biến dạng nhanh (độ bền và đậm) – Phần 2: Phép thử tải trọng rơi, vết lõm có diện tích nhỏ.

TCVN 2101 : 2008 (ISO 2813 : 1994) Sơn và vecni – Xác định độ bóng phản quang của màng sơn không chứa kim loại ở góc 20° , 60° và 85°

TCVN 2102 : 2008 (ISO 3668 : 1998) Sơn và vecni – Xác định màu sắc của sơn theo phương pháp so sánh trực quan.

3 Yêu cầu kỹ thuật

Các chỉ tiêu chất lượng của sơn alkyd khô tự nhiên phải đạt các mức yêu cầu trong Bảng 1.

Bảng 1 – Yêu cầu kỹ thuật

Tên chỉ tiêu	Mức	Phương pháp thử
1. Độ nghiên mịn, μm , max.	30	TCVN 2091:2008
2. Thời gian chảy đo bằng phễu 4-mm kích thước C (TCVN 2092) ở nhiệt độ $25^\circ\text{C} \pm 0,5^\circ\text{C}$, s, min.	55	TCVN 2092:2008
3. Hàm lượng chất không bay hơi, %, min.	50	TCVN 2093:1993
4. Độ phủ của màng ¹⁾ , g/m^2	–	TCVN 2095:1993
5. Thời gian khô cấp 1 với độ dày màng $15 \mu\text{m} - 30 \mu\text{m}$, h, max.	22	TCVN 2096:1993
6. Độ bám dính của màng ²⁾ , điểm, max.	2	TCVN 2097:1993
7. Độ cứng của màng ²⁾ , min.	0,15	TCVN 2098:2007
8. Độ bền uốn của màng ²⁾ , mm, max.	1	TCVN 2099:2007
9. Độ bền va đập của màng ²⁾ , $\text{kg}\cdot\text{m}$, min.	45	TCVN 2100-2:2007
10. Độ bóng của màng, tính bằng đơn vị độ bóng, min. – sơn mờ ³⁾ – sơn bóng	– 70	TCVN 2101:2008
11. Màu sắc	tương đương màu của mẫu chuẩn	TCVN 2102:2008

¹⁾ Mức chất lượng theo màu sắc.
²⁾ Xác định sau khi màng đạt độ khô cấp 1 là 7 ngày, với độ dày màng $40 \mu\text{m}$ đến $50 \mu\text{m}$.
³⁾ Tương đương với độ bóng của mẫu chuẩn.

4 Lấy mẫu

Lấy mẫu đại diện cho sản phẩm cần kiểm tra (hoặc lấy từng sản phẩm trong trường hợp hệ thống đa lớp) theo TCVN 2090 (ISO 15528).

5 Phương pháp thử

Các phương pháp thử ứng với từng chỉ tiêu của sơn alkyd được qui định trong Bảng 1.

6 Ghi nhãn, bao gói và bảo quản

6.1 Ghi nhãn

Ghi nhãn theo quy định hiện hành, tuy nhiên nội dung cần đảm bảo các thông tin sau:

- Tên cơ sở sản xuất, địa chỉ;
- Tên sản phẩm;
- Thành phần cấu tạo và các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu;
- Thể tích hoặc khối lượng thực;
- Thời hạn và hướng dẫn sử dụng;
- Viện dẫn tiêu chuẩn này.

6.2 Bao gói

Sơn được bao gói trong vật chứa kín, làm bằng vật liệu thích hợp không ảnh hưởng đến chất lượng của sơn.

6.3 Bảo quản

Sơn được bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nguồn lửa.